

Số: /KH-SNV

Hậu Giang, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành Kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BTTTT ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh

nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức chuyên ngành công nghệ thông tin, an toàn thông tin;

Căn cứ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-SNV ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang Quyết định về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Lưu trữ lịch sử trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang.

Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tuyển dụng viên chức nhằm bổ sung đội ngũ viên chức trẻ, có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm Lưu trữ lịch sử.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức tuyển dụng viên chức phải thực hiện đúng quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo nghiêm túc, công khai, minh bạch, khách quan, dân chủ.
- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

II. HÌNH THỨC, CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN VÀ TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng

Biên chế viên chức của Trung tâm Lưu trữ lịch sử năm 2024:

- Số lượng biên chế viên chức được giao: 22 biên chế.
- Số lượng biên chế viên chức có mặt: 15 biên chế.

- Số lượng biên chế viên chức cần tuyển dụng: 03 biên chế.

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển

3.1. Những người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- + Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- + Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- + Có đơn đăng ký dự tuyển;
- + Có lý lịch rõ ràng;
- + Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;
- + Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- + Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

3.3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (theo Điều 6 của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ)

- a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;
- c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân:
Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

4. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

4.1. Đối với vị trí việc làm Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin:
01 vị trí, Mã số V 11.06.14

- Yêu cầu trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Công nghệ thông tin.
- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Nhu cầu tuyển dụng 01 người.

4.2. Đối với vị trí việc làm Chuyên viên về tổng hợp: 01 vị trí,
Mã số 01.003

- Yêu cầu trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Luật, Kinh tế, Kế toán, Quản lý công và các chuyên ngành khác phù hợp với chuyên ngành Văn thư
- Lưu trữ (hoặc đã qua lớp bồi dưỡng nghiệp vụ).
- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.
- Nhu cầu tuyển dụng 01 người.

4.3. Đối với vị trí việc làm Kế toán viên: 01 vị trí, Mã số: 06.031

- Yêu cầu trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán, Tài chính ngân hàng.
- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 2 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.
- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

- Nhu cầu tuyển dụng 01 người.

Ghi chú: Nếu trường hợp không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ, tin học theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

III. HỒ SƠ, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 của Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 (kèm 02 phong bì có dán tem, ghi rõ tên, địa chỉ người nhận).

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

2.1. Thời gian tiếp nhận: Từ ngày 27 tháng 5 đến ngày 28 tháng 6 năm 2024 (trong giờ hành chính).

2.2. Địa điểm nhận hồ sơ

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP theo 01 trong 03 cách sau:

Cách 1: Nộp trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh Hậu Giang (<https://dichvucong.haugiang.gov.vn>);

Cách 2: Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hậu Giang (số 438 đường Võ Văn Kiệt, Phường V, TP Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang);

Cách 3: Nộp qua đường bưu điện về Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hậu Giang.

3. Phí xét tuyển

Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

IV. QUY TRÌNH, NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Quy trình xét tuyển

Sở Nội vụ sẽ Thông báo xét tuyển Công khai về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng cần tuyển, thời gian và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển trên Trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ: <https://sonoivu.haugiang.gov.vn> và niêm yết tại Bảng Thông báo của Sở Nội vụ để người dự tuyển biết và đăng ký tham gia dự tuyển.

2. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng bằng hình thức xét tuyển

3. Nội dung xét tuyển: Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

3.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.

3.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2 như quy định tại điểm c khoản 3 Điều 15 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.

- a) Hình thức thi: Vấn đáp
- b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.
- c) Thời gian thi: Vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).
- d) Thang điểm (vấn đáp): 100 điểm.

4. Nội dung xét tuyển

4.1. Kiến thức chung: Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

4.2. Kiến thức chuyên ngành

a) Vị trí Chuyên viên về quản lý công nghệ thông tin

- Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 02/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Chương trình số 04/CTr-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021-2025;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực, vị trí cần tuyển dụng.

b) Vị trí Chuyên viên về tổng hợp

- Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ;

- Thông tư số 10/2022/TT-BNV ngày 19/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định thời hạn bảo quản tài liệu;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực, vị trí cần tuyển dụng.

c) Vị trí Kế toán viên

- Luật Lưu trữ ngày 11 tháng 11 năm 2011;

- Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;

- Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kế toán;

- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 03 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17 tháng 4 năm 2024 về việc Hướng dẫn Chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

- Những hiểu biết cơ bản về ngành, lĩnh vực, vị trí cần tuyển dụng.

5. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển phải có đủ điều kiện sau:

- Có kết quả vấn đáp tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vấn đáp cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu tuyển dụng của từng việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn cao hơn là người trúng tuyển, nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển sau.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Sở Nội vụ phối hợp Trung tâm Lưu trữ lịch sử triển khai kế hoạch, chủ động tham mưu lãnh đạo Sở Nội vụ thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức theo quy định.

2. Giao Hội đồng tuyển dụng viên chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo nghiêm túc, minh bạch, công khai, dân chủ và đúng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Sở Nội vụ tỉnh Hậu Giang. Trong quá trình thực hiện kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo Giám đốc Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- GD và các PGD Sở;
- Phòng HC-TH;
- Phòng TCCB;
- Lưu: VT, LTLS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Trí